

Bản án số: 58/2018/HS-ST

Ngày: 20/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Ánh Hương

Ông Hà Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Đạt Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Phùng Trung K; sinh năm 1979; tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Khắc G và bà Đặng Thị S. Cả hai đều đã chết; có vợ là Đỗ Thị H và 01 người con sinh năm 2001; tiền án: không, tiền sự: tại quyết định số 158 QĐ-TA ngày 18/3/2015 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng; nhân thân: Bản án số 33/2005/HSST ngày 05/8/2005 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt bị cáo 28 tháng tù về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; Quyết định số 216 ngày 20/01/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà quyết định về việc đưa người nghiện vào trung tâm chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 24 tháng; bị bắt tạm giam ngày: 08/5/2018. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Lâm Hà. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Anh Phạm Thành Đ, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Trung K là người nghiện ma túy nên vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/5/2018, K đã mượn xe mô tô biển kiểm soát 59Y2 – 164.59 của Phạm Văn T điều khiển đến nhà đối tượng P ở thôn Đ, xã T, huyện L để mua ma túy. Khi đến nhà P thì cửa chính và cửa sổ đều đóng kín, K đi đến cửa sổ bên hông nhà gọi P thì P trả lời, K nói bán cho 400.000^d ma túy. Sau đó, K rút tiền qua lỗ cửa sổ vào, còn P đưa cho K 02 gói ma túy qua lỗ ở cửa sổ. Khi nhận được ma túy, K đã bỏ vào túi quần và điều khiển xe lên đoạn đường nhựa thuộc thôn Đ, xã T, huyện L thì bị lực lượng công an huyện L phát hiện và bắt quả tang thu giữ tang vật.

Tang vật thu giữ: 02 gói giấy vờ học sinh bên trong chứa chất màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 59Y2 – 164.59. Chiếc xe mô tô cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Thành Đ.

Tại bản kết luận giám định số 791 ngày 10/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng kết luận 02 gói ma túy có trọng lượng 0,1166g, loại Heroin, Heroin là chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS-LH ngày 27/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị cáo Phùng Trung K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phùng Trung K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phùng Trung K từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong ghi số 791/2018/PC54.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phùng Trung K đã khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy nên vào buổi sáng ngày 08/5/2018, bị cáo mượn xe máy của ông Phạm Văn T điều khiển xe đến thôn Đ, xã T, huyện L mua ma túy của một người phụ nữ tên Nguyễn Thị P với số tiền là 400.000đ. Bị cáo cầm gói ma túy vừa mua được cất vào túi quần khi đang trên đường điều khiển xe về phòng trọ thì bị Công an huyện L phát hiện và bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phùng Trung K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời tác động xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương.

Ma túy là loại độc dược gây ra nhiều tác hại đối với người sử dụng và còn là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Chính vì vậy, Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, về hình phạt đối với tội phạm này cũng rất nghiêm khắc. Tuy nhiên, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã không nghĩ đến tác hại của loại độc dược này đối với chính bản thân mà mua ma túy cất giữ để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân không tốt, năm 2005 đã bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 28 tháng tù về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Sau khi chấp hành án xong được tái hòa nhập cộng đồng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để từ bỏ và tránh xa ma túy mà tiếp tục sử dụng ma túy, đến năm 2011 bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà đưa đi cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng. Sau đó đến năm 2015 bị cáo lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng nhưng sau khi cai nghiện được tái hòa nhập cộng đồng bị cáo lại tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy chứng tỏ ý thức của bị cáo rất coi thường pháp luật. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình mua ma túy tàng trữ để sử dụng. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam, đối chiếu với hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo có khối lượng 0,1166g. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm

hình sự về hành vi mà mình đã thực hiện. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo biết sống tuân thủ pháp luật, từ bỏ ma túy để trở thành công dân lương thiện. Đồng thời, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 59Y2-164.59 bị cáo điều khiển để đi mua ma túy là tài sản của anh Phạm Thành Đ cho ông Phạm Văn T mượn để đi mua cây giống, việc bị cáo mượn xe để đi mua ma túy ông T không biết. Cơ quan điều tra đã lại chiếc xe mô tô trên cho anh Phạm Thành Đ, Tại phiên tòa hôm nay, anh Đ vắng mặt trong quá trình điều tra cũng như trong hồ sơ thể hiện không có yêu cầu khiếu nại hay thắc mắc gì. Vì vậy, không đặt ra để xem xét giải quyết.

Đối với người phụ nữ tên Nguyễn Thị P theo lời khai của bị cáo là người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh, đối chất nhưng Nguyễn Thị P không thừa nhận mình là người bán ma túy cho bị cáo nên chưa đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Thị P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, thì ngoài hình phạt chính ra bị cáo còn có thể bị phạt tiền, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, tàng trữ chất ma túy với mục đích sử dụng, không hưởng lợi nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án cơ quan điều tra thu giữ bàn giao sang chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà gồm 02 phong bì niêm phong ghi số 791/2018/PC54 đựng hêrôin Nhà nước cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phùng Trung K** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Phùng Trung K 24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **08/5/2018**.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong ghi số 791/2018/PC54

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 27/7/2018)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/8/2018).). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Mạnh Hùng

